

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN A
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 17-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN A, THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hải

Bà Cao Kim Triều

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân Quận A, Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận A, Thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận A, số 06 Lý
Tự Trọng, phường Bến Nghé, Quận A, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ
án hình sự thụ lý số 179/2018/HSST ngày 20 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định
đưa vụ án ra xét xử số 16/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019 đối với
bị cáo:

Mã Thanh P; tên gọi khác: Hí; ngày sinh 21 tháng 06 năm 1991, tại Thành phố H; Hộ khẩu thường trú: 193/25 Đường T, phường C, Quận A, Thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Không; con ông Mã C và bà Nguyễn Thị Kim V; hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: tại Quyết định số 03/2017/QĐ-TA ngày 05/01/2017 của Tòa án nhân dân Quận A đã Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Mã Thanh P tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội Phú Đức trong thời gian 18 tháng; Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 20 tháng 9 năm 2018; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1982; trú tại: 58 đường N, Phường X, Quận Y, Thành phố H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/9/2018, Mã Thanh P điều khiển xe gắn máy biển số 51T6-66xx đến khu vực hẻm đường 20 thước, Phường E, Quận F mua 03 gói ma túy tổng hợp của một đối tượng tên Lâm (không rõ lai lịch) với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, P cất giữ vào trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy đi về. Đến khoảng 00 giờ 10 phút ngày 20/9/2018, khi P đang điều khiển xe máy đến giao lộ K – Q, phường C, Quận A thì bị các anh Hồ Sỹ H và Trần Hoàng V (là cán bộ Công an phường C, Quận A) đi tuần tra địa bàn phát hiện thấy P có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu về trụ sở Công an phường C, Quận A làm rõ. Tại Công an Phường, P tự lấy từ trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc ra 03 gói nylon chứa ma túy tổng hợp (P khai nhận là ma túy tổng hợp để sử dụng cho bản thân) nên anh H và anh V liền thu giữ vật chứng đồng thời giao P cho Công an phường C, Quận A lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Theo kết luận giám định số 1565/KLGD-H ngày 26/9/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H tinh thể không màu trong 03 gói nylon được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Mã Thanh P, Hồ Sỹ H, Trần Hoàng V, Phan Văn V và hình dấu Công an phường C, Quận A qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,7817g, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Mã Thanh P đã khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên tối ngày 19/9/2018, bị cáo P điều khiển xe gắn máy biển số 51T6-66xx đến khu vực hẻm đường 20 thước, phường E, Quận F để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, P mua 03 gói ma túy tổng hợp của một đối tượng tên Lâm (không rõ lai lịch) với giá 1.500.000 đồng và trên đường về thì bị phát hiện và bắt giữ.

Vật chứng vụ án gồm có: 01 gói niêm phong bên trong có 4,7817 gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 359247061579185; 01 bóp màu đen; 01 chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe tên Mã Thanh P; Số tiền 520.000 đồng; 01 xe gắn máy biển số 51T6-66xx, số khung: M, số máy: N. Qua xác minh xe do chị Nguyễn Thị Minh T đứng tên đăng ký sở hữu. Năm 2013, chị T đã bán xe gắn máy trên lại cho người khác nhưng không làm thủ tục sang tên, đổi chủ nên không xác định được người mua. P khai nhận xe gắn máy trên là của người bạn tên Hữu (không rõ lai lịch) cho mượn để sử dụng.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKSQ1 ngày 18 tháng 12 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân Quận A đã truy tố bị cáo Mã Thanh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma

tuý” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận A vẫn giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Mã Thanh P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Mã Thanh P từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù; hình phạt bổ sung phạt bị cáo 5.000.000 đồng, xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình và nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 20/9/2018, tại giao lộ K – Q, phường C, Quận A, Mã Thanh P có hành vi cất giữ 4,7817 gram Methamphetamine để sử dụng cho bản thân (Theo bản kết luận giám định số 1565/KLGD-H ngày 26/9/2018 phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố H). Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Mã Thanh P theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận A đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách về độc quyền quản lý và phòng chống tội phạm về ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Vì vậy, Nhà nước Việt Nam nghiêm cấm việc sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời quy định hình phạt nghiêm khắc những ai cố tình vi phạm. Bị cáo là

người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra, bị cáo là người nghiện ma túy đã bị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc vào năm 2017 mới được tái hòa nhập cộng đồng nên bị cáo nhận thức rất rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với đối tượng tên Lâm bán ma túy cho P, qua điều tra chưa xác định được lai lịch cho nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[6] Xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên trong có 4,7817 gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 359247061579185; 01 bóp màu đen; 01 chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe tên Mã Thanh P; Số tiền 520.000 đồng thu giữ của bị cáo là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo do đó xét trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

- 01 xe gắn máy biển số 51T6-66xx, số khung: M, số máy: N. Qua xác minh xe do chị Nguyễn Thị Minh T đứng tên đăng ký sở hữu. Năm 2013, chị T đã bán xe gắn máy trên lại cho người khác nhưng không làm thủ tục sang tên, đổi chủ nên không xác định được người mua. P khai nhận xe gắn máy trên là của người bạn tên Hữu (không rõ lai lịch) cho mượn để sử dụng. Cần tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu 30 ngày nếu không có ai có giấy tờ hợp lệ đến nhận sẽ tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Mã Thanh P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày: 20/9/2018 ; Phạt bị cáo 5.000.000 đồng để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có 4,7817 gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine theo Phiếu nhập kho vật chứng số 282/18-PNK ngày 21/11/2018 của Công an Quận A, Thành phố H

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 359247061579185; 01 bóp màu đen; 01 chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe tên Mã Thanh P; Số tiền 520.000 đồng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 238/PNK ngày 12/10/2018 của Công an Quận A, Thành phố H nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Giao cơ quan Thi hành án dân sự Quận A tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe gắn máy loại Vespa, hiệu Piaggio biển số 51T6-66xx, số khung: M, số máy: N, số khung S theo Phiếu nhập kho vật chứng số 238/PNK ngày 12/10/2018 của Công an Quận A, Thành phố H trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày đăng báo; quá thời hạn trên không có ai có giấy tờ hợp lệ đến nhận sẽ tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước

Về án phí:

Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân

sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận A;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận A;
- Công an Quận A;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Lê